TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 120/2020/QĐST-HNGĐ	*Bình Thủy, ngày 25 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 426/2020/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Thái Sơn L, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Số 96 đường NCT, phường TN, quận BT, thành phố CT;

2. Bà Tăng Thị Lệ O, sinh năm 1964

Hộ khẩu thường trú: Số 11 đường LHP, phường TN, quận BT, thành phố CT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông L và bà O qua tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn vào năm 1984 tại Ủy ban nhân dân phường XK, thành phố CT, tỉnh HG (cũ), nay là thành phố CT.

Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, giữa ông bà có 03 con chung là Thái Kim C (nữ), sinh năm 1985; Thái Kim Ng (nữ), sinh năm 1989 và Thái D (nam), sinh ngày 27/5/2003. Sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không thường hay cãi vả. Ông bà đã nhiều

lần cố gắng hàn gắn, vun đắp cuộc sống gia đình nhưng đều không đạt kết quả. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên ông bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giữa Ông L và bà Ocó 03 con chung là Thái Kim C (nữ), sinh năm 1985; Thái Kim Ng (nữ), sinh năm 1989 và Thái D (nam), sinh ngày 27/5/2003. Hai con chung Kim C và Kim Ng đã trưởng thành và đều có gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung Thái D, Ông L và bà O thống nhất giao cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng, ông L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng (một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông L, bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông L, bà O mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 12 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Sơn L và bà Tăng Thị Lệ O thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giữa ông bà có 03 con chung là Thái Kim C (nữ), sinh năm 1985; Thái Kim Ng (nữ), sinh năm 1989 và Thái D (nam), sinh ngày 27/5/2003. Đối với hai con chung Kim C và Kim Ng đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung Thái D, bà O và ông L thống nhất giao cho bà Oanh trực tiếp nuôi dưỡng. Ông L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng (một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông L, không ai được cản trở ông L thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà O và ông L không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Thái Sơn L và bà Tăng Thị Lệ O mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí ông Thái Sơn L và bà Tăng Thị Lệ O đã nộp theo biên lai thu số 004829 ngày 03/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận BT, thành phố CT thành lệ phí. Ông L và bà O đã nộp xong số tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. BT
- UBND P. XKh,
Cần Thơ, Hậu Giang (cũ)
nay là TP CT (Giấy CNKH: số 631
quyển số 01 ngày 09/5/1984);
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hài